

TỈNH ỦY KON TUM LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC CUỘC VẬN ĐỘNG ĐƯA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VƯỢN LÊN THOÁT NGHÈO

TS VŨ XUÂN THỦY

Học viện Chính trị khu vực III

Kon Tum là một tỉnh miền núi có gồm 43 dân tộc anh em sinh sống, dân số hơn 540.000 người. Đồng bào dân tộc thiểu số (ĐBDTTS) chiếm 54,6%, có 7 dân tộc thiểu số tại chỗ (bản địa) gồm: Xơ Đăng, Ba Na, Gia Rai, Giẻ Triêng, Rơ Măm, Brâu và Hre (Hrê). Có 05 tôn giáo chính gồm: Công giáo, Phật giáo, Cao Đài, Tin Lành và Phật giáo Hòa Hảo, với hơn 200.000 tín đồ, chiếm khoảng 42% dân số của tỉnh (trong đó có trên 150.000 tín đồ là ĐBDTTS). Toàn tỉnh có 9 huyện và 01 thành phố; 102 xã, phường, thị trấn; 756 thôn, làng, tổ dân phố (gọi chung là khu dân cư). Những năm qua, với sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành, mặt trận, các tổ chức đoàn thể nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo của tỉnh nên đã đạt được những kết quả nhất định. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% đến 5% theo từng năm, đời sống người dân ngày càng được nâng lên, chính sách hỗ trợ giảm nghèo đã góp phần giúp người nghèo, ĐBDTTS có điều kiện tiếp cận với các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa... nhiều hộ nghèo trong ĐBDTTS đã vươn lên thoát nghèo bền vững. Tuy nhiên, công tác giảm nghèo trong ĐBDTTS vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập. Một số cấp ủy đảng chưa đưa ra được những văn bản chủ trương trọng tâm, đột phá lãnh đạo đối với người nghèo, ĐBDTTS. Vẫn còn bộ phận ĐBDTTS trình độ văn hóa, nhận thức, cũng như tiếp cận khoa học - kỹ thuật để phát triển kinh tế còn hạn chế. Mặt khác, lại chịu sự ảnh hưởng của một số hủ tục lạc hậu, ý thức tự lực vươn lên chưa cao. Một bộ phận người DTTS còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự trợ giúp của Nhà nước, chưa biết tính toán hợp lý trong

sinh hoạt, chi tiêu... Cùng với đó, lao động sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên, khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, giá cả nhiều mặt hàng nông sản không ổn định, ảnh hưởng đến đời sống người dân nên dẫn đến công tác giảm nghèo trong ĐBDTTS chưa thật sự bền vững.

Chính vì vậy, Tỉnh ủy Kon Tum đã lãnh đạo cấp ủy đảng các cấp đổi mới phương thức lãnh đạo, triển khai đưa các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào cuộc sống, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm đột phá, thiết thực. Nâng cao chất lượng ban hành các văn bản của cấp ủy đảng các cấp một cách toàn diện, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn. Nhận thức rõ, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng là tổng thể các hoạt động làm thay đổi từng phần, từng bộ phận trong phương thức lãnh đạo của Đảng đang áp dụng theo hướng phù hợp với thực tiễn và hiệu quả hơn, vừa đúng nguyên tắc, bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, vừa phát huy cao nhất vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị và nhân dân, nhằm thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng được ghi trong Điều lệ Đảng (Đại hội XI) và các văn kiện Đại hội XII, Đại hội XIII¹ gồm: *một là*, Đảng lãnh đạo bằng Cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; *hai là*, Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động; *ba là*, Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức Đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ; *bốn là*, Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát; *năm là*, Đảng lãnh đạo bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Thể hiện,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra Kết luận 08-KL/TU, ngày 24-02-2021 về lãnh đạo, tổ chức cuộc vận động *Làm thay đổi cách nghĩ, nếp làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh vươn lên thoát nghèo bền vững*. Ngay sau có chủ trương lãnh đạo, việc triển khai cuộc vận động toàn tỉnh được các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, huyện ủy, thành ủy ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thành lập ban chỉ đạo, tổ giúp việc, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai cuộc vận động. Tất cả đảng viên của Đảng bộ gương mẫu, đi đầu trong cuộc vận động bằng những việc làm thiết thực. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) các huyện, thành phố đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với Ủy ban nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội ban hành các văn bản triển khai cuộc vận động trên địa bàn; đồng thời, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn xây dựng giao ước thi đua thực hiện cuộc vận động. Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nội dung tuyên truyền, vận động theo mô hình điểm, xác định rõ phương pháp, cách thức tuyên truyền, lộ trình triển khai thực hiện phù hợp với đặc thù địa phương, dân tộc tại cơ sở. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với UBMTTQ Việt Nam tỉnh ký kết Chương trình phối hợp số 09/CTrPH-UBND-UBMTTQ, ngày 22-4-2022 phối hợp triển khai cuộc vận động. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo (Văn bản số 1364/UBND-KGVX, ngày 01-5-2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh) để các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ trọng tâm được đề ra tại Chương trình phối hợp số 09/CTrPH-UBND - UBMTTQ với mục tiêu thực hiện tốt, có hiệu quả việc hỗ trợ, giúp đỡ ĐBDTTS vươn lên thoát nghèo bền vững.

Trong công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp các tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện cuộc vận động. Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức lễ phát động để tuyên truyền, tổ chức cuộc vận động; tại buổi lễ có 350 đại biểu đại diện cho đồng bào các DTTS trong tỉnh dự. Đại diện các tổ chức thành viên, Mặt trận các huyện, thành phố đã có bài phát biểu hưởng ứng và triển khai cuộc vận động. Ngay tại buổi lễ, đã tiến hành ký kết Chương trình phối hợp giữa

UBND tỉnh với UBMTTQVN tỉnh, ký kết giao ước thi đua thực hiện cuộc vận động giữa MTTQVN các huyện, thành phố, các tổ chức cơ sở đảng, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai cuộc vận động rộng khắp toàn tỉnh. Xác định rõ mục tiêu hỗ trợ, giúp đỡ đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải quyết tâm: “Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng xác định rõ những vấn đề cấp ủy quyết định, những vấn đề cấp ủy cho ý kiến và những vấn đề chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chủ động triển khai thực hiện...”². Công tác tập huấn phong trào, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức 02 lớp với nội dung chủ đạo là việc triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, làm cho ĐBDTTS vươn lên thoát nghèo bền vững”. Đã xây dựng 02 mô hình điểm thực hiện cuộc vận động tại xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy; xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei có 305 đại biểu về dự. Từ ngày 13 đến ngày 22-10-2021, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức 03 lớp tập huấn chuyên đề về cuộc vận động tại huyện Đăk Glei (ngày 13 - 10), huyện Tu Mơ Rông (ngày 14 - 10) và huyện Sa Thầy (ngày 22-10-2021); 03 lớp tập huấn đã thu hút được trên 150 đại biểu các xã, phường, thị trấn, ban quản lý các khu dân cư về dự. Nội dung tập huấn đã được hướng dẫn cụ thể tại Sổ tay tuyên truyền thực hiện cuộc vận động, phương pháp, cách thức phối hợp triển khai xây dựng mô hình điểm, cách vận động đồng bào DTTS thay đổi nếp nghĩ, cách làm. MTTQVN các huyện, thành phố đã chủ động phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện triển khai tập huấn nội dung cuộc vận động lồng ghép với nội dung chương trình tập huấn lý luận chính trị và nghiệp vụ công tác mặt trận cho đội ngũ cán bộ mặt trận cơ sở, trưởng ban công tác mặt trận các khu dân cư, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ hòa giải cơ sở. Tích cực triển khai tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như biên soạn Sổ tay tuyên truyền thực hiện cuộc vận động (Sổ tay được biên soạn gồm 10 nội dung, trong từng nội dung đã cụ thể hóa thành 05 nội dung chi tiết, được dịch ra 05

ngôn ngữ (Kinh - Xê Đăng - Ba Na - Giẻ Triêng và Gia Rai), đã cấp cho cán bộ làm công tác tuyên truyền từ tỉnh đến cơ sở). Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng các chuyên trang, phóng sự tuyên truyền, vận động về cuộc vận động, đặc biệt là phóng sự về gương điển hình ĐBDTTS tiêu biểu trong việc làm ăn, phát triển kinh tế hộ gia đình vươn lên thoát nghèo bền vững và làm giàu chính đáng. Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức 07 hội nghị tuyên truyền trực tiếp tại xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy (05 hội nghị), xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei (02) hội nghị, thu hút trên 350 ĐBDTTS nghèo và cận nghèo về dự; đã tổ chức được 24 hội nghị tuyên truyền cuộc vận động lồng ghép trong việc duy trì các mô hình điểm thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, thu hút trên 1.000 lượt người tham gia. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố đã tập trung tuyên truyền sâu rộng đến 100% các hộ ĐBDTTS thông qua các cuộc họp của thôn, làng, tổ dân phố, sinh hoạt các đoàn thể ở khu dân cư; tổ chức các buổi nói chuyện, sinh hoạt chuyên đề, phát huy vai trò của dòng họ, người tiêu biểu, người có uy tín ở cộng đồng khu dân cư trong việc vận động Nhân dân tham gia thực hiện; vận động ĐBDTTS tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã trồng cây ăn trái, cây dược liệu, chăn nuôi gia súc, gia cầm... Công tác phối hợp tổ chức tập huấn cuộc vận động cho đội ngũ cán bộ, công chức xã; ban quản lý các thôn (làng), trong đó nhấn mạnh về phương pháp, cách thức tuyên truyền, vận động ĐBDTTS xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, ăn ở hợp vệ sinh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi...

Công tác tổ chức triển khai, thực hiện được các đoàn thể chính trị - xã hội chủ động, tích cực hưởng ứng lồng ghép việc triển khai thực hiện cuộc vận động. Thông qua chương trình công tác sáu tháng, hàng năm, qua các phong trào, các cuộc vận động do tổ chức hội phát động. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã lồng ghép thực hiện thông qua cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam” vào trong chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội để thực hiện; Hội Nông dân tỉnh đã phát động và triển khai phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và giảm nghèo bền vững”... Đồng thời, ban hành kế

hoạch thực hiện cuộc vận động gắn việc xây dựng mô hình thực hiện cuộc vận động gắn với phát triển kinh tế hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh đẩy mạnh thực hiện phong trào “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc và đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, hướng dẫn thanh niên đồng bào DTTS đi đầu trong tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nâng cao thu nhập cho thanh niên; Liên đoàn Lao động tỉnh đã gắn việc triển khai thực hiện cuộc vận động với phong trào “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” và Chương trình hỗ trợ “Mái ấm công đoàn”...; Hội Cựu Chiến binh tỉnh đã gắn cuộc vận động với Phong trào “Cựu Chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”, phong trào “02 xóa - 03 giúp - 03 mô hình”, qua đó góp phần triển khai thực hiện sâu rộng cuộc vận động trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

Công tác giám sát, kiểm tra các nội dung, tổ chức tập huấn, tuyên truyền, vận động ĐBDTTS thay đổi cách nghĩ, nếp làm. Đồng thời, tổ chức khảo sát lựa chọn 31 hộ nghèo, cận nghèo là đồng bào DTTS để huy động các nguồn lực hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở, hỗ trợ chăn nuôi. Nuôi bò sinh sản, nuôi heo sọc dưa, heo đen, trồng chuối tiêu hồng, trồng sâm dây, vườn rau sạch, trồng rừng, liên kết sản xuất, vận động ĐBDTTS tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với đề án mỗi xã một sản phẩm... Các mô hình trên đã huy động được trên 1,3 tỷ đồng để hỗ trợ, giúp đỡ được hơn 437 hộ nghèo, cận nghèo là ĐBDTTS làm ăn kinh tế, phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo bền vững. Qua hơn hai năm đổi mới phương thức lãnh đạo, triển khai thực hiện cuộc vận động “Làm thay đổi cách nghĩ, nếp làm của ĐBDTTS” đã đem lại hiệu quả rõ rệt. Một là, nhận thức của ĐBDTTS từng bước thay đổi, một bộ phận không còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ, giúp đỡ của Nhà nước, bỏ dần tư tưởng không muốn thoát nghèo, nhiều gia đình đã tự lực vươn lên bằng chính nội lực của mình. Nhiều thôn (làng) thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bỏ dần những tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe và môi trường. Các hộ gia đình đã nhận thức được vai trò quan trọng của việc nuôi, dạy con cháu, tự nguyện đưa con, em trong độ tuổi đến trường,

tham gia các lớp học bồi túc văn hóa, xóa mù chữ; thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình, để có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tốt hơn. Nhiều hộ gia đình đã thay đổi dần cách thức trong lao động sản xuất, mạnh dạn đổi mới cách làm ăn; biết tiếp thu, học hỏi cái mới, tiến bộ, biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện đất đai và năng lực tổ chức sản xuất của gia đình. Đã biết chi tiêu hợp lý để tích lũy vốn đầu tư cho tái sản xuất. Phần lớn các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện cuộc vận động kết quả đạt được rất rõ. *Hai là*, cuộc vận động đã có 102 xã, phường, thị trấn đã ban hành kế hoạch và phối hợp tổ chức thực hiện (đạt tỷ lệ 100%). Trong đó, 24.945 hộ ĐBDTTS nghèo, cận nghèo (đạt tỷ lệ 100%) trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, phổ biến về nội dung cuộc vận động; 10/10 huyện/thành phố (đạt tỷ lệ 100%) thực hiện lồng ghép cuộc vận động với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” và các phong trào “5 không, 3 sạch”, phát triển kinh tế hộ gia đình... *Ba là*, đã có 9.346 hộ ĐBDTTS nghèo, cận nghèo (đạt tỷ lệ 36,27%) thay đổi nếp nghĩ, bỏ dần những hủ tục lạc hậu, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước; tự lực vươn lên thoát nghèo bền vững. Đây là kết quả rất đáng khích lệ, đạt chỉ tiêu này đạt và vượt kế hoạch đề ra trong năm là trên 15%. *Bốn là*, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đã có 8.660 hộ ĐBDTTS nghèo và cận nghèo (đạt tỷ lệ 33,55%) biết lựa chọn giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, phù hợp với thổ nhưỡng của địa phương để nuôi, trồng; biết chi tiêu hợp lý để tích lũy vốn tái đầu tư sản xuất. Chỉ tiêu đề ra là trên 10%, chỉ tiêu này đạt và vượt kế hoạch đề ra. *Năm là*, đời sống vật chất, tinh thần được cải thiện có 3.948 hộ ĐBDTTS nghèo và cận nghèo (đạt tỷ lệ 16,25%) (so mức thu nhập cao hơn mức thu nhập trung bình của người dân tộc thiểu số trong tỉnh, có mô hình sản xuất ổn định, nhà ở kiên cố và một số vật dụng thiết yếu như tivi, xe gắn máy...). Chỉ tiêu đề ra là trên 5%, chỉ tiêu này đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó, có 696 hộ ĐBDTTS nghèo và cận nghèo (đạt tỷ lệ 3,18) tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Chỉ tiêu đề ra là trên 5%, chỉ tiêu này chưa đạt so với kế hoạch đề ra. Theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTG, ngày 19-11-

2015 (chuẩn nghèo áp dụng giai đoạn 2015 - 2020), cuối năm 2021 tỉnh Kon Tum có 5.318 hộ nghèo là ĐBDTTS thoát nghèo (đạt tỷ lệ 38,85%). Chỉ tiêu đề ra giảm từ 3 - 4%, chỉ tiêu này đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27-01-2021 của Chính phủ (chuẩn nghèo áp dụng giai đoạn 2021 - 2025), cuối năm 2021 toàn tỉnh có 20.817 hộ nghèo là ĐBDTTS, tăng 7.127 hộ so với năm 2020. Chỉ tiêu đề ra giảm từ 3 - 4%, chỉ tiêu này chưa đạt so với kế hoạch đề ra. Theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTG, ngày 19-11-2015 (chuẩn nghèo áp dụng giai đoạn 2015 - 2020), cuối năm 2021 tỉnh Kon Tum có 2.761 hộ cận nghèo là ĐBDTTS thoát nghèo (đạt tỷ lệ 32,98%). Chỉ tiêu đề ra giảm từ 3 - 4%, chỉ tiêu này đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27-01-2021 của Chính phủ (chuẩn nghèo áp dụng giai đoạn 2021 - 2025), cuối năm 2021 toàn tỉnh có 9.091 hộ cận nghèo, tăng 719 hộ so với năm 2020. Chỉ tiêu đề ra giảm từ 3 - 4%, chỉ tiêu này chưa đạt so với kế hoạch đề ra. *Sáu là*, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và UBMTTQ Việt Nam các huyện, thành phố xây dựng và duy trì từ 01 đến 03 mô hình thực hiện cuộc vận động/đơn vị; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, phường phối hợp xây dựng và duy trì 01 mô hình thực hiện cuộc vận động/đơn vị; chỉ tiêu này đạt kế hoạch tỉnh đề ra.

Để cuộc vận động tiếp tục đem hiệu quả, thời gian đến cần một số giải pháp:

Một là, cấp ủy đảng các cấp ở Kon Tum phải tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, đề ra chủ trương nghị quyết bám sát thực tế, giải pháp phù hợp với mỗi vùng giúp ĐBDTTS thoát nghèo một cách hiệu quả, thiết thực nhất. Từ việc đề ra chủ trương, chính sách đến tuyên truyền, phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị; thông qua tổ chức đảng, đảng viên; thực hiện kiểm tra, giám sát của các cấp trong tỉnh tích cực tham gia, các chương trình, cuộc vận động...

Hai là, các cấp, ngành, đơn vị của tỉnh nắm rõ nội dung lãnh đạo của tỉnh ủy để tiếp tục xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện cụ thể cuộc vận động gắn với việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBDTTS, miền núi. Xây dựng chương trình phối hợp thiết thực, hiệu quả giữa MTTQVN,

các tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể trong tổ chức để thực hiện các nội dung cuộc vận động; gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh, đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động. Phối hợp các ban, ngành, đơn vị bám sát địa phương cơ sở, triển khai thực hiện Sổ tay tuyên truyền thực hiện cuộc vận động bằng nhiều cách làm mới, sáng tạo hiệu quả, giảm được tỷ lệ hộ nghèo trong ĐBDTTS và nhân dân miền núi.

Bốn là, cấp ủy lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị tranh thủ, huy động tối đa các nguồn lực trung ương, tổ chức doanh nghiệp, nhà hảo tâm để hỗ trợ xây dựng các mô hình thực hiện cuộc vận động hiệu quả nhất. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương huyện, xã trong tỉnh thực hiện cuộc vận động.

Năm là, kịp thời khen thưởng, biểu dương kịp thời tập thể, cá nhân để khuyến khích sự chung tay

đóng góp của cộng đồng trong triển khai thực hiện cuộc vận động. Qua đó giúp các buôn, làng ĐBDTTS từng bước thay đổi, ngày càng khang trang sạch, đẹp; cách thức ăn ở, sinh hoạt được đổi mới hơn trước, hợp vệ sinh, môi trường sống bảo đảm; xóa bỏ được những hủ tục lạc hậu... biết tiếp cận cách thức làm ăn, vận dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình đưa ĐBDTTS vươn lên thoát nghèo bền vững.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr.196-197; Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *Về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay* (Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17-11-2022) Nxb CTQG - ST, H, 2022.

2. Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tháng 30-9-2020, tr. 29.

PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA VIỆT NAM...

Tiếp theo trang 44

mỗi người dân đất Việt, được trao truyền, nối tiếp từ thế hệ này sang thế hệ khác trong dòng chảy lịch sử dân tộc. Trong cuộc đấu tranh lâu dài, nhiều thách thức nhằm bảo vệ chủ quyền biển đảo, sức mạnh mềm văn hoá Việt Nam là một nguồn lực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, truyền tải thông điệp về khát vọng yêu chuộng hòa bình, tôn trọng sự thật lịch sử, lẽ phải, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền và các lợi ích chính đáng, hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông theo các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982. Trước yêu cầu mới của nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia trên biển hiện nay, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm khai thác và chuyển hóa hiệu quả các thành tố của sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam, phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, hướng tới mục tiêu Việt Nam trở thành quốc gia biển giàu mạnh, hùng cường.

1. Thông tấn xã Việt Nam: *Phát huy “sức mạnh mềm” của văn hóa Việt Nam*, Thông tin tư liệu số 44/TTX-ĐN ngày 19-4-2022, tr. 1.

2. Trường Đồng: *Cụ Huỳnh với chủ quyền Hoàng Sa*, <http://baoquangnam.vn/dat-va-nguoi-xu->

[quang/nha-vat/201609/ky-niem-140-nam-ngay-sinh-cu-huynh-thuc-khang-cu-huynh-voi-chu-quyen-hoang-sa-70158-8/](http://baoquangnam.vn/dat-va-nguoi-xu-quang/nha-vat/201609/ky-niem-140-nam-ngay-sinh-cu-huynh-thuc-khang-cu-huynh-voi-chu-quyen-hoang-sa-70158-8/), cập nhật 30-09-2016.

3. Nguyễn Đình Đầu: *Hành trình của một trí thức dân thân*, Tạp chí Xưa và Nay, Nxb Thời đại, H, 2010, tr. 121.

4. Monique Chemillier-Gendreau: *Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa*, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr. 188.

5. Viện Sử học: *Nguyễn Trãi toàn tập*, Nxb KHXH, H, 1976, tr. 87.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2013, tr. 169.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 145 - 146.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2018, tr. 82.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X*, Nxb CTQG, H, 2007, tr. 85.

10. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H, 2022, tr. 438.

11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 15, CTQG - ST, H, 2011, tr. 671.